



**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGÀ SƠN**

Số: 138/BC-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nga Sơn, ngày 26 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện kế hoạch khai thác và BVNL thủy sản năm 2017 và quý I năm 2018; mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp 9 tháng cuối năm

I. Kết quả thực hiện kế hoạch khai thác và BVNLTS năm 2017

1. Phương tiện khai thác.

Tính đến cuối tháng 12/2017 toàn huyện có 232 chiếc tàu thuyền bằng 92,43% so cùng kỳ (CK); tổng công suất 10.052 CV, tăng 4.220 CV, tăng tàu thuyền có công suất lớn chủ yếu xã Nga Bạch và xã Nga Tiến.

Kiểm tra gia hạn cấp phép tàu cá, kiểm tra điều kiện an toàn cho phương tiện làm hoạt động trên biển trong mùa mưa bão, gia hạn cấp phép 100 phương tiện bằng 83,3% CK.

Tổng sản lượng khai thác đạt 2.549,4 tấn bằng 101,7% so cùng kỳ, trong đó khai thác biển 2.396,2 tấn, bằng 101,4% CK, khai thác nội địa 153,2 tấn bằng 101,5% CK.

2. Kết quả thực hiện công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản trong tháng hành động.

Có 100% số hộ ký cam kết không vi phạm Tháng hành động bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Phối hợp với Đồn Biên phòng 114 và UBND các xã ven biển kiểm tra kiểm tra các phương tiện ra biển khai thác thủy sản có mang theo kích điện, mìn, hóa chất. Kết quả 02 lần kiểm tra thực tế có 02 hộ làm nghề đăng đáy trên sông bị nhắc nhở, đã tự tháo dỡ đăng đáy.

Trong đợt phát động hưởng ứng Tháng hành động Bảo vệ nguồn lợi thủy sản không có hộ ngư dân nào bị xử lý vi phạm, nhận thức của ngư dân đã được nâng lên rõ rệt, điển hình là xã Nga Thủy và xã Nga Tiến.

3. Dịch vụ hậu cần nghề cá và chế biến.

Trên địa bàn huyện có 01 cơ sở sửa chữa tàu thuyền tại cống Mộng Giường II xã Nga Tiến. Có 10 cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ ngư lưới cụ, thiết bị hàng hải thủy sản, sản xuất đá lạnh, vật tư, nguyên nhiên liệu phục vụ nuôi trồng, khai thác thu hút gần 700 lao động tham gia. Thu nhập bình quân 3 - 5 triệu/người/tháng.

4. Công tác quản lý khai thác, tàu cá và dịch vụ hậu cần nghề cá.

Công tác quản lý tàu cá theo Quyết định số 1702/QĐ-UBND, ngày 13/6/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phân cấp quản lý tàu cá trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 27/8/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh về công tác quản lý tàu cá có công suất dưới 30CV đã được phân cấp cho UBND cấp huyện quản lý. UBND huyện đã chỉ đạo các phòng chức năng kiểm tra, đôn đốc các xã rà soát nắm chắc số lượng tàu thuyền của đơn vị, kiểm tra gia hạn cấp phép cho những tàu đảm bảo các điều kiện trang thiết bị an toàn cho người và tàu cá trước khi ra khơi, những tàu không đảm bảo, cũ nát, hư hỏng xóa bỏ không cấp phép gia hạn.

5. Công tác đảm bảo an toàn cho người và tàu cá.

Trên địa bàn huyện không xảy ra tai nạn người và tàu cá trên biển. Trang thiết bị an toàn cho người và tàu cá theo quy định luôn luôn được quan tâm và chỉ đạo kiểm tra chặt chẽ trước khi tàu thuyền xuất bến.

Phối hợp với Đoàn biên phòng 114, trạm biên phòng Hói Đào, trạm biên phòng Lạch Sung, UBND các xã vùng biển phân công trực 24/24h kêu gọi tàu thuyền về nơi tránh trú bão an toàn, đặc biệt trong mùa mưa bão. Kiên quyết không cho tàu thuyền xuất bến khi đã hết hạn đăng ký, đăng kiểm không trang bị an toàn đầy đủ cho người và tàu cá theo quy định. Cập nhật đầy đủ các thông tin về người, phương tiện, ngư trường và thông tin liên lạc trên tàu;

Xây dựng phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; phương án khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền cụ thể;

- Các xã Nam kênh Hưng Long khu neo đậu tránh bão là kênh Đồi xã Nga Bạch, cống Hoàng Long I xã Nga Thủy.

- Các xã phía Bắc kênh Hưng Long khu neo đậu là kênh Hưng Long (trong cống Mộng Giường II) và khu vực cầu Điền Hộ.

6. Công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

Khuyến khích chuyển đổi nghề nghiệp đối với các tàu có công suất dưới 20 CV. UBND huyện đã ban hành Quyết định số 05/2017/UBND về việc ban hành cơ chế hỗ trợ ngư dân mua sắm tàu khai thác thủy sản công suất từ 90CV trở lên, hỗ trợ đầu tư đóng mới 300 triệu đồng/tàu.

7. Thực hiện chính sách phát triển thủy sản.

Thực hiện chính sách phát triển thủy sản theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP. Đã thành lập được 02 tổ đoàn kết sản xuất trên biển và lắp đặt 02 máy thông tin liên lạc HF cho 02 tàu công suất trên 400CV. Đồng thời tuyên truyền động viên nhân dân tham gia bảo hiểm thân tàu theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP đối với tàu có công suất từ 90CV trở lên được 07 tàu.

II. Kết quả thực hiện kế hoạch Quý I năm 2018

1. Phương tiện khai thác.

Hết quý I/2018 số phương tiện khai thác còn 228 chiếc tàu thuyền bằng 90,83% CK; với tổng công suất 9313 CV, giảm số tàu thuyền công suất dưới 20 CV do hư hỏng và một số tự chuyển đổi nghề do khai thác không hiệu quả.

Tổng sản lượng khai thác đạt 495,5 tấn bằng 102,3% CK, trong đó khai thác biển 473,7 tấn, bằng 102,5% CK, khai thác nội địa 21,8 tấn bằng 97,75% CK.

2. Công tác quản lý khai thác thủy sản, củng cố phát triển tổ đoàn kết trên biển, cơ sở hậu cần, thực hiện Nghị định 67/2014/NĐ-CP.

Hết quý I/2018 đã kiện toàn 02 tổ đoàn kết trên biển xã Nga Bạch và thành lập thêm 01 tổ xã Nga Tiến. Sau khi được thành lập đi vào hoạt động, với sự định hướng sát sao của chính quyền địa phương, các tổ đã phát huy hiệu quả vai trò và năng lực của hình thức liên kết sản xuất tập thể, hỗ trợ nhau về kinh nghiệm trong đánh bắt và khai thác, trong phòng chống thiên tai, hoạn nạn trên biển.

Thực hiện Nghị định 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản, đến nay chưa có tổ chức, cá nhân nào được thụ hưởng cơ chế này, đặc biệt là cơ chế hỗ trợ lãi suất cho ngư dân đóng tàu công suất lớn vươn khơi.

Các cơ sở hậu cần nghề cá trên địa bàn hiện có 12 cơ sở tư nhân chuyên buôn bán ngư lưới cụ, thiết bị hàng hải thủy sản, sản xuất đá lạnh, vật tư, nguyên nhiên liệu phục vụ nuôi trồng, khai thác thủy sản.

3. Công tác quản lý khai thác, cấp phép gia hạn tàu cá công suất dưới 20 CV.

Thực hiện Quyết định số 1702/QĐ-UBND, ngày 13/6/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phân cấp quản lý tàu cá trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Chỉ thị số 18/CT-UBND, ngày 27/8/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh về công tác quản lý tàu cá có công suất dưới 30CV. Hằng quý, đặc biệt trước mùa mưa bão UBND huyện đã chỉ đạo các phòng chuyên môn, cơ chức năng kiểm tra, đôn đốc các xã rà soát nắm chắc số lượng tàu thuyền của đơn vị, kiểm tra gia hạn cấp phép cho những tàu đảm bảo các điều kiện trang thiết bị an toàn cho người và tàu cá trước khi ra khơi, những tàu không đảm bảo, cũ nát, hư hỏng xóa bỏ không cấp phép gia hạn. Kiểm tra gia hạn cấp phép tàu thuyền 07 chiếc bằng 100% so cùng kỳ.

4. Công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

Khuyến khích chuyển đổi nghề nghiệp đối với các tàu có công suất dưới 20CV. UBND huyện đã ban hành Quyết định số 80/QĐ-UBND, ngày 19/01/2018 về việc hỗ trợ kinh phí nuôi trồng, đánh bắt thủy sản trên địa bàn huyện Nga Sơn năm 2018, mức hỗ trợ đầu tư đóng mới 300 triệu đồng/tàu.

5. Công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

Tăng cường công tác tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh huyện, xã cấp phát được hơn 500 tờ rơi cho ngư dân về công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản, quy định về xử phạt vi phạm trong khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản, những điều cần biết trong hoạt động thủy sản; Các văn bản chỉ đạo, nghiêm cấm việc khai thác thủy sản bằng các phương tiện hủy diệt, đặc biệt trong mùa sinh sản của các đối tượng thủy sản. Đồng thời, yêu cầu UBND các xã thông báo cho các hộ ngư dân có sử dụng công cụ kích điện, đăng chấn... để khai thác, vận động nhân dân giao nộp cho chính quyền địa phương, tạt tháo dỡ đăng đáy, trả lại môi trường tự nhiên cho các loài thủy sản di chuyển.

Xây dựng kế hoạch “Thực hiện Tháng hành động bảo vệ nguồn lợi thủy sản” trên địa bàn huyện, đồng thời phối hợp với các cơ quan ngành chức năng thành lập đoàn kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các phương tiện hoạt động khai thác thủy sản. Qua kiểm tra thực tế đã xử lý vi phạm hành chính 01 trường hợp và thu giữ 01 bộ kích điện.

III. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

1. Những tồn tại, hạn chế.

- Nguồn nhân lực tham gia trong công tác bảo vệ nguồn lợi còn hạn chế, tính kiêm nhiệm, công tác phát triển và bảo vệ nguồn lợi chưa được thực hiện

một cách thường xuyên, chỉ thực hiện tốt trong Tháng hành động. Hầu hết là tàu thuyền công suất nhỏ khai thác ven bờ.

- Nguồn kinh phí phục vụ công tác tái tạo và bảo vệ nguồn lợi còn rất hạn chế.
- Cơ chế, chính sách hỗ trợ của nhà nước và địa phương chưa thu hút được sự quan tâm của nhân dân.

2. Nguyên nhân.

- Ngư dân thiếu vốn, thiếu kiến thức khoa học kỹ thuật, chưa mạnh dạn đầu tư mua, đóng mới tàu có công suất lớn để đánh bắt xa bờ.

- Việc áp dụng các tiến bộ khoa học trong khai thác, chế biến và bảo quản sản phẩm còn hạn chế. Chủ yếu là sản xuất theo kinh nghiệm nên hiệu quả chưa cao và không mang tính bền vững.

IV. Nhiệm vụ, giải pháp 9 tháng cuối năm

- Tiếp tục tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Tuyên truyền động viên nhân dân tích cực vươn khơi khai thác xa bờ mang lại hiệu quả kinh tế cao, khuyến khích thành lập các tổ đội liên kết sản xuất trên biển, duy trì và tăng cường các đợt tuần tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi vi phạm nguồn lợi thủy sản theo quy định, kiểm tra gia hạn cấp phép tàu thuyền công suất dưới 20CV.

- Quản lý chặt chẽ, nghiêm cấm việc đóng mới tàu công suất nhỏ dưới 20CV đánh bắt ven bờ.

- Tuyên truyền về Luật thủy sản 2017; Nghị định 17/2018/NĐ-CP về bổ sung một số điều Nghị định 67/2014/NĐ-CP về một số chính sách phát triển thủy sản; Hỗ trợ đóng mới tàu cá có công suất máy chính trên 90CV được hỗ trợ 300 triệu đồng/tàu.

- Tiếp tục làm tốt công tác chỉ đạo, kiểm tra công tác phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn; thông tin, dự báo ngư trường cho ngư dân khai thác; hướng dẫn ngư dân trang bị các thiết bị an toàn cho thuyền viên và tàu cá trước khi ra khơi.

VI. Kiến nghị và đề xuất

- Đề nghị Chi cục khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản tiếp tục quan tâm tạo điều kiện hỗ trợ lắp đặt cho ngư dân có tàu thuyền công suất lớn đánh bắt xa bờ máy thông tin liên lạc tầm xa; Có cơ chế chính sách định hướng chuyển đổi nghề cho những tàu có công suất dưới 20 CV.

- Hỗ trợ kinh phí phổ biến kiến thức pháp luật bảo vệ nguồn lợi thủy sản đặc biệt nguồn lợi ven bờ, chuyển giao công nghệ khai thác tiên tiến, trang thiết bị phục vụ khai thác xa bờ./.

UBND HUYỆN NGA SƠN

BÁO CÁO SỐ LƯỢNG TÀU THUYỀN HUYỆN NGA SƠN QUÝ I/2018

TT	Đơn vị xã	Tổng số tàu cá theo QĐ 289 (chiếc)	Tổng số tàu cá hiện có chiếc	Số LĐ (người)	Chia ra											
					Loại <20CV		20-90CV		90-250 CV		400-800 CV					
					SL	CS	LD	SL	CS	LD	SL	CS	LD	SL	CS	LD
1	Nga Tiên	102	71	551	12	212	424	58	1,622	124	1	280	3	0	0	0
2	Nga Liên	70	58	117	20	336	40	37	1,208	74	1	130	3	0	0	0
3	Nga Tân	44	21	43	3	42	6	17	410	34	1	130	3	0	0	0
5	Nga Thủy	48	21	42	9	135	18	12	308	24	0	0	0	0	0	0
4	Nga Bạch	76	41	100	13	200	26	19	628	38	6	1,850	18	3	1,220	18
6	Nga Thạch	13	9	18	4	60	8	5	120	10	0	0	0	0	0	0
7	Nga Thanh	4	6	13	1	18	2	4	144	8	1	130	3	0	0	0
8	Nga Vinh	0	1	4	0	0	0	0	0	0	1	130	0	0	0	0
Tổng cộng		358	228	888	62	1,003	524	152	4,440	312	11	2,650	30	5	1,220	24